

CÔNG TY CỔ PHẦN FPT  
FPT CORPORATION

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

Số: ~~129~~/FPT-FCC  
No.: ~~129~~/FPT-FCC

Hà Nội, ngày 19 tháng 05 năm 2026  
Hanoi, May 19<sup>th</sup>, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**IRREGULAR INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh  
To: *The State Securities Commission*  
*Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần FPT/ *FPT Corporation*

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code*: FPT/ *FPT*

- Địa chỉ/*Address*: Số 10, phố Phạm Văn Bạch, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/ *10 Pham Van Bach Street, Cau Giay Ward, Hanoi, Vietnam*

- Điện thoại liên hệ/*Tel.*: 024. 7300 7300

Fax: 024. 3768 7410

- E-mail: [ir@fpt.com](mailto:ir@fpt.com)

website: <https://fpt.com>

2. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết HĐQT số 02.05-2026/NQ-HĐQTFPT về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBNV thành tích đóng góp trong năm 2025 và Quản lý Cấp cao năm 2026 / *Contents of disclosure: BOD's Resolution No. 02.05-2026/NQ-HDQTFPT regarding the issuance of shares under the employee stock ownership plan for employees with outstanding contribution achievements in 2025 and senior managers in 2026*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/05/2026 tại đường dẫn <https://fpt.com/vi/nha-dau-tu/thong-tin-cong-bo> / *This information was published on the company's website on 19/05/2026, as in the link <https://fpt.com/en/ir/information-disclosures>*

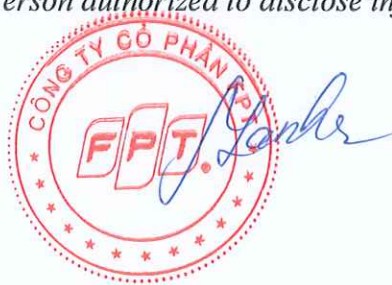


Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

*Tài liệu đính kèm/Attached documents:* Nghị quyết HĐQT số 02.05-2026/NQ-HĐQTFPT / *BOD's Resolution No. 02.05-2026/NQ-HĐQTFPT*

**Đại diện tổ chức**  
**Organization representative**

Người được UQ CBTT  
*Person authorized to disclose information*



**Mai Thị Lan Anh**



Số: 02.05-2026/NQ-HĐQT/FPT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN FPT**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN FPT**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần FPT (“Công ty”);*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần FPT ngày 06/04/2023;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần FPT ngày 15/04/2025;*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần FPT ngày 16/04/2026;*

*Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị số 02.05-2026/BB-HĐQT/FPT ngày 18/5/2025.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về phương án phát hành cổ phần cho người lao động giai đoạn 2023 - 2025, HĐQT phê duyệt đợt phát hành cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2025 với nội dung chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần FPT.
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 03 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.703.507.121 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.703.507.121 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 8.517.301 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 85.173.010.000 đồng.
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu): 0,499%, không quá 0,5% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Đối tượng, tiêu chuẩn và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng: theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- Thông tin Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:
  - + Chủ tài khoản: Công ty cổ phần FPT
  - + Số tài khoản: 235291468 mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- Thời gian thực hiện dự kiến: ngay sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của tổ chức phát hành, nhưng không muộn hơn Quý 4.2026.
- Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành: bổ sung vốn lưu động.
- Phương án xử lý cổ phần không mua hết: Nếu cán bộ nhân viên không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến được phát hành, số lượng cổ phiếu mà các CBNV không đăng ký mua hết sẽ được hủy bỏ.
- Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:
  - o Căn cứ:
    - Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty (tại ngày 18/05/2026): 28,74%
    - Tỷ lệ sở hữu của NĐT nước ngoài trên tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành của đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho CBNV có thành tích đóng góp năm 2025: 0,07%
    - Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty dự kiến sau đợt phát hành: 28,60%
 Như vậy, dự kiến sau đợt phát hành, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty vẫn nằm trong giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài là 49,00% theo quy định pháp luật hiện hành.
  - o Việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động phải đảm bảo không làm vượt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật. Đối với người lao động là nhà đầu tư nước ngoài, việc nhận cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn chỉ được thực hiện trong phạm vi tỷ lệ sở hữu nước ngoài còn lại tại thời điểm phát hành.
  - o Trường hợp việc phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài có khả năng dẫn đến vượt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa, HĐQT có quyền điều chỉnh số lượng cổ phiếu phát hành cho người lao động nước ngoài để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo chương trình luôn tuân thủ theo quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Phương án xử lý các trường hợp phát sinh:
  - o Trường hợp CBNV qua đời trong thời hạn hạn chế chuyển nhượng, thì toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh sẽ được để lại thừa kế theo quy định của pháp luật, đồng thời, hạn chế đối với cổ phiếu đó sẽ được bãi bỏ kể từ thời điểm mở thừa kế hoặc sau 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (tùy theo sự kiện nào đến sau).
  - o Trường hợp CBNV nghỉ hưu theo chế độ, hoặc bị tai nạn, bệnh tật đến mức không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động được thì vẫn có thể nắm giữ cổ

phiếu, nhưng vẫn bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp Chủ tịch HĐQT có quyết định khác bằng văn bản.

- Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai các công việc và ký các văn bản, tài liệu có liên quan, bao gồm:
  - o Báo cáo với cơ quan có thẩm quyền về việc phát hành, thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật, cơ quan có thẩm quyền;
  - o Thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành cổ phiếu, đăng ký lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung số cổ phiếu đã được phát hành;
  - o Điều chỉnh tăng vốn điều lệ và làm thủ tục tăng vốn điều lệ theo kết quả phát hành từng đợt tại các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
  - o Các công việc khác để hoàn tất việc phát hành phù hợp hoạt động của Công ty, quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 2:** Thông qua danh sách cán bộ nhân viên được tham gia đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ nhân viên có thành tích đóng góp trong năm 2025 đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 3:** Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về phương án phát hành cho cán bộ Quản lý cấp cao giai đoạn 2026-2030, phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ Quản lý cấp cao trong năm 2026 với nội dung chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần FPT.
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông.
- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 10 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, trừ trường hợp được Công ty mua lại.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 1.703.507.121 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 1.703.507.121 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.302.000 cổ phiếu. Căn cứ tính toán theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với kết quả thực tế như sau:
  - Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ 2025 là: 19,26%
  - Tỷ lệ sinh lời của cổ đông năm 2025 là: -26,35%
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá: 23.020.000.000 đồng.
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phần dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu): 0,135% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Đối tượng, tiêu chuẩn và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng: theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

- Thông tin Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:
  - + Chủ tài khoản: Công ty cổ phần FPT
  - + Số tài khoản: 235291959 mở tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
- Thời gian thực hiện dự kiến: ngay sau khi nhận được văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của tổ chức phát hành, nhưng không muộn hơn Quý 4.2026.
- Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành: bổ sung vốn lưu động.
- Phương án xử lý cổ phần không mua hết: Nếu cán bộ nhân viên không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến được phát hành, số lượng cổ phiếu mà các CBNV không đăng ký mua hết sẽ được hủy bỏ.
- Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Danh sách cán bộ nhân viên tham gia chương trình lựa chọn cho cán bộ Quản lý cấp cao đều là nhà đầu tư trong nước nên đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định của pháp luật.
- Phương án xử lý các trường hợp phát sinh:
  - o Trường hợp CBNV qua đời trong thời hạn hạn chế chuyển nhượng, thì toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh sẽ được để lại thừa kế theo quy định của pháp luật, đồng thời, hạn chế đối với cổ phiếu đó sẽ được bãi bỏ kể từ thời điểm mở thừa kế hoặc sau 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (tùy theo sự kiện nào đến sau).
  - o Trong thời hạn hạn chế chuyển nhượng, nếu CBNV nào tự ý rời khỏi Công ty, thì phải bán lại cổ phiếu cho Công ty theo giá mua. Các hạn chế đối với cổ phiếu này sẽ được bãi bỏ kể từ thời điểm hoàn thành thủ tục chuyển nhượng.
  - o Trường hợp CBNV nghỉ hưu theo chế độ, hoặc bị tai nạn, bệnh tật đến mức không thể tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động được thì vẫn có thể nắm giữ cổ phiếu, nhưng vẫn bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp Chủ tịch HĐQT có quyết định khác bằng văn bản.
- Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị triển khai các công việc và ký các văn bản, tài liệu có liên quan, bao gồm:
  - o Báo cáo với cơ quan có thẩm quyền về việc phát hành, thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật, cơ quan có thẩm quyền;
  - o Thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành cổ phiếu, đăng ký lưu ký bổ sung, niêm yết bổ sung số cổ phiếu đã được phát hành;
  - o Điều chỉnh tăng vốn điều lệ và làm thủ tục tăng vốn điều lệ theo kết quả phát hành từng đợt tại các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
  - o Các công việc khác để hoàn tất việc phát hành phù hợp hoạt động của Công ty, quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

**Điều 4:** Thông qua danh sách cán bộ nhân viên được tham gia phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho cán bộ Quản lý cấp cao trong năm 2026 đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 5:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 6:** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty, các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trương Gia Bình**





**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA MUA CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN CÓ THÀNH TÍCH ĐÓNG GÓP TRONG NĂM 2025**

*Đính kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02.05-2026/NQ-HDQT/FPT*

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
1	Chu Thị Thanh Hà	308.925
2	Phạm Minh Tuấn	284.082
3	Nguyễn Khải Hoàn	161.146
4	Đỗ Văn Khắc	189.568
5	Đặng Trần Phương	117.242
6	Đào Duy Cường	61.258
7	Doãn Phú Tài	31.973
8	Hà Minh Tuấn	55.412
9	Nguyễn Đức Kính	53.400
10	Nguyễn Hoàng Trung	112.517
11	Nguyễn Quốc Đông	42.801
12	Nguyễn Thị Thùy Dương	45.623
13	Nguyễn Trần Hùng	25.141
14	Tạ Trần Minh	68.239
15	Trần Hồng Chung	15.698
16	Trần Văn Dũng	74.126
17	Võ Thị Bích Hạnh	53.873
18	Vũ Tiến Đạt	83.361
19	Bùi Anh Tuấn	3.812
20	Bùi Phương Anh	5.050
21	Bùi Việt Dũng	8.776
22	Bùi Xuân Cảnh	12.624
23	Chu Cảnh Chiêu	22.773
24	Đàm Thị Tú Quyên	12.962
25	Đặng Khải Hoàn	12.962
26	Đào Ngọc Tú	5.050
27	Đinh Đức Hiệp	28.021
28	Đinh Thị Hằng Nga	3.812
29	Đinh Tiến Dũng	7.561
30	Đinh Tiến Hùng	5.743
31	Dương Kiều Oanh	15.194
32	Hà Thị Bắc Loan	5.050
33	Hồ Việt Hồng	6.211
34	Hoàng Mạnh Hà	30.352
35	Hoàng Văn Đông	10.901

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
36	Hoàng Văn Dương	9.244
37	Huỳnh Tiến Dũng	10.081
38	Lã Quang Vinh	7.561
39	Lê Hoài Bảo	22.773
40	Lê Hồng Hải	30.352
41	Lê Hồng Lĩnh	10.081
42	Lê Hồng Sơn	12.017
43	Lê Túc Nen	10.586
44	Lê Thành Nhân	19.038
45	Lê Thanh Vân	18.147
46	Lê Thị Trang	14.690
47	Lê Thùy Ánh Xuân	15.194
48	Lê Trần Nguyên	30.352
49	Ngô Minh Trí	22.773
50	Nguyễn Công Hoàng	16.985
51	Nguyễn Đăng Khoa	5.050
52	Nguyễn Đình Thanh	10.081
53	Nguyễn Đức Hoanh	27.031
54	Nguyễn Đức Quỳnh	18.957
55	Nguyễn Hoàng Linh	55.736
56	Nguyễn Hồng Hà	7.237
57	Nguyễn Hữu Long	72.875
58	Nguyễn Khắc Hiệp	22.773
59	Nguyễn Lâm Phương	30.352
60	Nguyễn Lê Tiến	5.050
61	Nguyễn Mạnh Thế	8.250
62	Nguyễn Ngọc Sơn	10.081
63	Nguyễn Quang Dũng	10.081
64	Nguyễn Quốc Sử	20.266
65	Nguyễn Tất Đắc	30.352
66	Nguyễn Thanh Hoa	8.542
67	Nguyễn Thanh Tùng	22.773
68	Nguyễn Thị Đan Phượng	18.795
69	Nguyễn Thị Lan Hương	15.194
70	Nguyễn Thị Nguyên	5.050
71	Nguyễn Thị Phương Thảo	10.334
72	Nguyễn Thị Thanh Trang	15.194
73	Nguyễn Thị Thu Hiền	12.624
74	Nguyễn Tú Huyền	12.962
75	Nguyễn Tuấn Phương	11.090
76	Nguyễn Vân Anh	19.362
77	Nguyễn Việt Đức	16.450

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
78	Nguyễn Việt Vương	60.714
79	Nguyễn Xuân Phong	22.773
80	Phạm Đức Mạnh	6.265
81	Phạm Quang Hữu	12.624
82	Phạm Thanh Tuấn	6.319
83	Phạm Thị Quỳnh Như	7.453
84	Phạm Thị Thanh Hoa	30.352
85	Phạm Tùng Dương	36.820
86	Phùng Quang Đạt	45.484
87	Phùng Sỹ Bấy	10.081
88	Quách Liễu Hoàn	6.967
89	Toru Tanihara	6.049
90	Trần Côi	4.406
91	Trần Đông Giang	12.624
92	Trần Hồng Minh	27.625
93	Trần Kiên	10.081
94	Trần Nguyễn Đăng Khoa	15.194
95	Trần Quốc Ngữ	4.307
96	Trần Thanh Hùng	30.352
97	Trần Thị Kim Phụng	5.050
98	Trần Thiện Thịnh	6.805
99	Trần Tiến Phước	7.075
100	Trịnh Văn Thảo	11.846
101	Trương Hoàng Phúc	20.438
102	Trương Kiều Linh	7.561
103	Trương Tiểu Linh	30.352
104	Trương Trà Thúy Anh	7.777
105	Võ Trung Kiên	10.081
106	Vũ Đăng Khoa	30.352
107	Vũ Thùy	2.565
108	Vũ Văn Đông	5.050
109	Vũ Văn Hưng	10.081
110	Bùi Thị Lan	6.049
111	Đặng Phương Loan	3.812
112	Đặng Văn Hùng	3.105
113	Đào Đình Thái	5.050
114	Đoàn Tuấn Anh	3.812
115	Dương Thị Ngọc Tú	3.812
116	Hồ Thúy Hằng	4.109
117	Hoàng Minh Thành	5.050
118	Hoàng Thu Thủy	5.099
119	Huỳnh Tú Quyên	5.050

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
120	Lê Đức Ba	5.050
121	Lê Đức Tiệp	7.561
122	Nguyễn Đặng Quốc Khánh	10.081
123	Nguyễn Đỗ Đức Anh	12.624
124	Nguyễn Đức Lưu	5.050
125	Nguyễn Duy Khương	10.081
126	Nguyễn Hải Linh	10.081
127	Nguyễn Hải Sơn	5.050
128	Nguyễn Huy Hiệu	5.594
129	Nguyễn Quốc Minh	6.049
130	Nguyễn Thị Bích Hạnh	4.307
131	Nguyễn Thị Mỹ Chi	3.330
132	Nguyễn Thị Nga	5.050
133	Nguyễn Thị Vọng	3.812
134	Nguyễn Trung Hiếu	5.050
135	Nguyễn Tuấn Dương	8.016
136	Phạm Minh Tuấn	5.050
137	Phạm Ngọc Sơn	15.194
138	Phạm Thanh Thủy	3.961
139	Phạm Thị Anh Đào	3.466
140	Tạ Kim Ngọc	5.050
141	Thân Thị Hà	10.081
142	Trần Hữu Cảnh	6.481
143	Trần Nguyễn Hoài Thương	3.466
144	Trần Phúc Khánh	5.050
145	Trần Quang Minh Tân	7.777
146	Trần Thanh Bình	3.466
147	Vũ Thanh Toàn	5.050
148	Nguyễn Văn Tú	7.561
149	Bùi Nguyên Thăng	7.561
150	Đỗ Mai Quỳnh	7.561
151	Đỗ Tuấn Anh	15.194
152	Hoàng Anh	3.466
153	Nguyễn Duy Đức	7.561
154	Trần Quang Điền	3.911
155	Nguyễn Khánh Ngọc	12.624
156	Nguyễn Thanh Phong	9.829
157	Phạm Nguyên Khang	5.099
158	Phạm Việt Nga	5.198
159	Phan Quốc Phương	4.703
160	Quách Hải Sơn	9.420
161	Nguyễn Bằng Giang	22.773

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
162	Phạm Trung	7.561
163	Phan Thị Vi Ba	5.693
164	Phạm Thị Quyên	5.050
165	Đỗ Diệu Hà	10.081
166	Phan Trọng Quân	10.081
167	Hồ Thùy Trang	5.050
168	Bùi Đình Duy	3.466
169	Nguyễn Văn Khoa	328.368
170	Nguyễn Thế Phương	276.161
171	Vũ Anh Tú	145.056
172	Hoàng Hữu Chiến	118.592
173	Chu Quang Huy	117.017
174	Nguyễn Xuân Việt	168.572
175	Mai Thị Lan Anh	19.767
176	Phạm Thị Quỳnh Vi	15.770
177	Phạm Ngọc Anh	15.986
178	Lê Quang Hùng	18.471
179	Phạm Duy Phúc	103.515
180	Phạm Thu Liên	73.316
181	Nguyễn Thị Thu Phương	20.694
182	Trịnh Thị Hồng	21.378
183	Nguyễn Khánh Tiệp	11.216
184	Nguyễn Đình Hùng	6.913
185	Phạm Thăng Long	6.913
186	Hoàng Quốc Quyền	3.466
187	Nguyễn Thái Phú	5.347
188	Ngô Thị Minh Huệ	2.340
189	Hoàng Ngọc Bích	5.347
190	Hoàng Đức Minh	2.880
191	Ngô Văn Vương	226.203
192	Trần Huy Bảo Giang	18.957
193	Lê Hùng Cường	34.520
194	Nguyễn Thị Thanh Thủy	25.141
195	Đỗ Thị Ngọc Mai	125.568
196	Phạm Thanh Tùng	38.157
197	Nguyễn Duy Hiền	15.986
198	Ngô Công Cảnh	5.792
199	Nguyễn Lâm	4.505
200	Đào Văn Thịnh	15.194
201	Nguyễn Văn Huyền	13.164
202	Nguyễn Nhật Tân	9.420
203	Trần Mạnh Đình	4.604

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
204	Nguyễn Minh Luân	2.025
205	Huỳnh Hồng Ân	3.466
206	Quản Đức Minh	15.770
207	Nguyễn Mạnh Cường	5.149
208	Hoàng Việt Anh	5.149
209	Nguyễn Trọng Công	5.149
210	Lê Hoàng Dương	5.149
211	Nguyễn Hữu Dũng	5.149
212	Chu Khánh Hòa	20.010
213	Ngô Phạm Công Thuận	5.941
214	Đoàn Duy Lam	8.893
215	Bùi Vĩnh Thắng	5.149
216	Phan Thanh Toàn	6.859
217	Nguyễn Thùy Trang	5.149
218	Lê Việt Cường	32.405
219	Đỗ Thị Thanh Nga	17.139
220	Nguyễn Lê Hoàng	9.888
221	Lê Trung Hiếu	11.090
222	Nguyễn Tá Anh	13.772
223	Lê Thị Châu Giang	5.446
224	Đỗ Sơn Giang	56.708
225	Đào Hồng Giang	59.175
226	Lý Thế Dũng	44.786
227	Trần Thanh Hùng	20.694
228	Hà Thị Thanh Ngọc	31.109
229	Lương Thị Hòa	5.149
230	Nguyễn Thùy Trang	11.405
231	Đoàn Thị Phương Thảo	6.913
232	Vũ Minh Tuấn	7.345
233	Trần Duy Hưng	5.149
234	Đặng Kim Giang	15.338
235	Nguyễn Anh Tùng	6.427
236	Nguyễn Minh Đức	14.546
237	Nguyễn Anh Quân	31.217
238	Lê Khánh Linh	5.149
239	Đỗ Thị Ly	5.149
240	Nguyễn Quang Hợp	5.149
241	Nguyễn Hồng Oanh	5.149
242	Ngô Quang Tuấn	7.899
243	Lê Thị Kim Dung	5.149
244	Tào Tuấn Anh	14.114
245	Bùi Đình Giáp	21.464

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
246	Nguyễn Thị Ngọc	9.888
247	Cao Văn Việt	5.149
248	Dương Văn Thủy	23.043
249	Nguyễn Quang Hòa	5.495
250	Nguyễn Việt Cường	5.149
251	Phạm Thúy Loan	17.062
252	Trần Phong Lãm	38.688
253	Trần Thế Hiền	8.893
254	Nguyễn Thị Tú Uyên	6.913
255	Phạm Thị Hồng Vân	11.909
256	Nguyễn Hồng Hải	5.149
257	Lê Thanh Xuân	14.834
258	Nguyễn Minh Trung	15.194
259	Nguyễn Hoàng Gia Khải	4.456
260	Phạm Thiện Duy	8.893
261	Nguyễn Thị Khánh Hòa	6.427
262	Đường Tất Toàn	8.308
263	Tôn Đức Hải	2.160
264	Nguyễn Thiện Thanh	3.466
265	Nguyễn Văn Nam	13.367
266	Nguyễn Thị Hồng Nhung	8.893
267	Phạm Ngọc Khoa	4.307
268	Nguyễn Việt Anh	3.195
269	Mai Xuân Toàn	5.149
270	Trần Mạnh Thắng	13.970
271	Tạ Bảo Trung	10.144
272	Nguyễn Trung Hiếu	6.265
273	Bùi Thị Như Quỳnh	8.133
274	Lê Tuấn Minh	3.781
275	Ngô Quý Kiên	4.505
276	Lê Nho Thủy	4.258
277	Dương Ngọc Long Nam	5.149
278	Đinh Tiên Hoàng	22.863
279	Đặng Thị Ái Vân	15.554
280	Đỗ Văn Ngọc	17.904
281	Lê Quang Vĩnh Phúc	26.239
282	Nguyễn Thị Thu Huyền	17.139
283	Võ Quốc Phương	8.308
284	Huỳnh Minh Quân	8.601
285	Hoàng Nguyễn Ngọc Thi	5.887
286	Đào Trọng Nguyễn	5.149
287	Lê Quang Trung	7.399

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
288	Lê Xuân Lựu	7.561
289	Chu Mạnh Hương	5.693
290	Nguyễn Hồng Yến	5.149
291	Tô Thanh Nhân	5.149
292	Vương Văn Dũng	5.149
293	Trần Thị Ly	5.149
294	Nghiêm Văn Dũng	6.157
295	Lưu Thị Kim Anh	5.149
296	Bùi Văn Du	5.149
297	Nguyễn Xuân Bách	1.755
298	Lê Thị Hoài Phương	5.149
299	Bùi Thị Minh Nguyệt	5.149
300	Nguyễn Đăng Khoa	3.330
301	Lê Thị Hương Trà	3.060
302	Trần Khương	3.961
303	Lê Huy Hoàng	7.075
304	Dương Thị Vân Anh	5.149
305	Bùi Minh Vũ	3.601
306	Nguyễn Khoa	1.755
307	Nguyễn Thị Khánh Trang	2.835
308	Hoàng Trâm Anh	3.556
309	Nguyễn Thị Phương Liên	5.149
310	Lê Khắc Đề	5.446
311	Lê Việt Thanh	5.149
312	Đặng Trường Thạch	33.192
313	Trần Trung Thành	14.330
314	Đậu Trần Trung	59.346
315	Hứa Minh Thắng	3.646
316	Nguyễn Minh Chiến	1.935
317	Phạm Lê Lạc Thư	4.456
318	Ngô Văn Hoàng	3.466
319	Ngô Thị Tố Quyên	2.115
320	Phương Đình Chiến	5.149
321	Phạm Mạnh Tú Cường	3.466
322	Phạm Thị Hương	3.466
323	Hoàng Thị Hằng	4.307
324	Nguyễn Thị Huyền Trang	2.565
325	Dương Thị Minh Nguyệt	3.105
326	Phương Ngọc Thắng	5.149
327	Trần Hiền	8.835
328	Trần Tiến Dũng	5.149
329	Nguyễn Hữu Hòa	3.466

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
330	Huỳnh Diên Tường Lân	5.941
331	Hồ Quốc Duy	5.149
332	Nguyễn Tuấn Anh	5.099
333	Trần Đăng Hòa	188.758
334	Nguyễn Hoàng Minh	148.274
335	Thân Minh Ngọc	42.158
336	Trần Tuấn Anh	5.149
337	Lê Thị Thanh Huyền	5.495
338	Trần Phong Châu	11.153
339	Lê Trường Tùng	202.530
340	Nguyễn Khắc Thành	183.627
341	Trần Ngọc Tuấn	34.520
342	Vũ Chí Thành	34.520
343	Nguyễn Xuân Phong	34.520
344	Trần Tuấn Cường	77.632
345	Lê Thị Hồng Hạnh	8.601
346	Nguyễn Việt Thắng	17.215
347	Nguyễn Kim Ánh	17.215
348	Hoàng Việt Hà	17.215
349	Nguyễn Nhật Tân	17.215
350	Phan Trường Lâm	17.215
351	Nguyễn Hữu Hiệp	17.215
352	Nguyễn Phương Anh	8.601
353	Trần Văn Nam	17.215
354	Bùi Quang Hùng	8.601
355	Nguyễn Thị Tân	17.215
356	Ngô Thanh Tùng	8.601
357	Nguyễn Thị Thu Nga	8.601
358	Vũ Thu Hiền	8.601
359	Nguyễn Hà Thành	8.601
360	Đỗ Thị Minh Thủy	8.601
361	Mai Thị Diễm Hương	8.601
362	Nguyễn Minh Thu	8.601
363	Nguyễn Trường Sơn	8.601
364	Huỳnh Tấn Châu	8.601
365	Nguyễn Thị Kim Phương	5.149
366	Nguyễn Thanh Nam	5.149
367	Huỳnh Văn Bảy	5.149
368	Trần Tuấn Anh	8.601
369	Nguyễn Thị Kiều Ngân	5.149
370	Trần Vũ Quang	5.149
371	Đào Thị Thanh Lam	5.149

STT	Họ và tên	Số lượng cổ phiếu được mua
372	Nguyễn Duy Nghiêm	5.149
373	Nguyễn Duy Trường	8.601
374	Lê Hồng Việt	62.838
375	Nguyễn Ngọc Minh	49.903
376	Đoàn Đăng Khoa	31.109
377	Phan Hồng Tâm	35.222
378	Lê Thanh Hải	11.594
379	Vũ Quang Chiến	16.373
380	Ngô Xuân Bách	8.601
381	Dương Lê Minh Đức	3.285
382	Phan Thị Thu Hà	4.159
383	Đỗ Kim Hoa	7.075
384	Phạm Thế Minh	6.211
385	Trần Thế Trung	7.669
386	Nguyễn Khương Duy	5.995
387	Bùi Minh Tiền	15.914
388	Hồ Minh Thắng	3.466
389	Trịnh Thị Thanh Hải	5.347
390	Vũ Kiều Trang	7.021
391	Bùi Nguyễn Phương Châu	11.342
<b>Tổng cộng</b>		<b>8.517.301</b>



**DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA MUA CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO CÁN BỘ NHÂN VIÊN  
(đối tượng là Quản lý cấp cao năm 2026)**

*Đính kèm theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02.05-2026/NQ-HĐQT/FPT*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu được mua
1	Nguyễn Văn Khoa	Tổng Giám đốc Tập đoàn	100.000
2	Nguyễn Thế Phương	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn	71.000
3	Phạm Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn	206.000
4	Vũ Chí Thành	Hiệu trưởng Trường Cao đẳng FPT Polytechnic	21.000
5	Lê Hồng Việt	Tổng Giám đốc Công ty TNHH FPT Smart Cloud	51.000
6	Đặng Trần Phương	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Phần mềm FPT	43.000
7	Nguyễn Khải Hoàn	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Phần mềm FPT	254.000
8	Trần Đăng Hòa	Chủ tịch Công ty TNHH FPT IS	792.000
9	Nguyễn Hoàng Minh	Tổng Giám đốc Công ty TNHH FPT IS	764.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>2.302.000</b>